

**CÔNG TY CỔ PHẦN
IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG**



IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019**


Tháng 3 năm 2020

MỤC LỤC

THÔNG TIN CHUNG	3
Thông tin khái quát	3
Quá trình hình thành và phát triển	3
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	5
Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức	6
Định hướng phát triển	6
Các rủi ro	7
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019	9
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	9
Tổ chức và nhân sự	11
Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	12
Tình hình tài chính	12
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu	14
BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	15
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019	15
Tình hình tài chính	16
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	17
Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020	17
Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	19
Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	19
ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	20
Đánh giá hoạt động của Công ty trong năm 2019	20
Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc trong năm 2019	20
Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị trong năm 2020	22
QUẢN TRỊ CÔNG TY	23
Hội đồng Quản trị	23
Ban Kiểm soát	24
Các giao dịch, tiền lương và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc	25
Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty	26
BÁO CÁO TÀI CHÍNH	27
Ý kiến kiểm toán	27
Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán	29

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Tên Công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG
Tên tiếng Anh:	BINH DUONG GENERAL PRINTING JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt:	INBID
Mã cổ phiếu:	IBD
Logo:	 IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG
Giấy Chứng nhận DKDN:	Số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 09/10/2017 và đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 02/01/2019.
Vốn điều lệ:	90.000.000.000 đồng
Vốn đầu tư CSH:	90.000.000.000 đồng
Trụ sở chính:	Số 01 đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
Số điện thoại:	(0274) 3831505 - Số Fax: (0274) 3822941
Email:	info@intonghopbd.com.vn
Website:	www.intonghopbd.com.vn

Quá trình hình thành và phát triển

Quá trình hình thành và phát triển của Công ty được chia làm 3 giai đoạn chính như sau:

Giai đoạn	Quá trình hình thành và phát triển
1988 – 2016 (Trước cổ phần hóa)	Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương tiền thân là Xí nghiệp In Sông Bé được thành lập từ 1988 trên cơ sở sáp nhập Xí nghiệp In thuộc Sở Văn hóa Thông tin vào Xí nghiệp In của Báo Sông Bé, lúc bấy giờ là đơn vị kinh tế quốc doanh trực thuộc Tỉnh ủy. Ngày 12/06/2000, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 93/2000/QĐUB về sáp nhập Xí nghiệp In Sông Bé vào Công ty Xổ số Kiến thiết Sông Bé - tỉnh Bình Dương. Sự kiện này đánh dấu bước ngoặt quan trọng trên con đường phát triển của Công ty XSKT Sông Bé – tỉnh Bình Dương. Từ đây, Công ty chuyển từ kinh doanh đơn ngành sang hoạt động kinh doanh đa ngành và đổi tên thành Công ty Xổ số kiến thiết – Dịch vụ Bình Dương.

Giai đoạn	Quá trình hình thành và phát triển
1988 – 2016 (Trước cổ phần hóa)	<p>Đến ngày 01/03/2010, Chi nhánh Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương được thành lập, là đơn vị trực thuộc Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương, có tư cách pháp nhân và hạch toán phụ thuộc.</p>
	<p>Để chuẩn bị cho việc thực hiện chủ trương cổ phần hóa, ngày 29/09/2017 theo Quyết định số 163/QĐ-XS của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương, Chi nhánh Công ty TNHH MTV XSKT Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương do Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương sở hữu 100% vốn điều lệ, có tư cách pháp nhân, mã số doanh nghiệp và hạch toán độc lập.</p>
	<p>Ngày 09/10/2017, Chi nhánh Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Bình Dương – Nhà máy in Bình Dương chính thức chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.</p>
2017 – 2018 (Cổ phần hóa)	<p>Ngày 23/11/2017, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 3306/QĐ-UBND về việc cổ phần hóa Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương. Theo đó, Công ty đã phối hợp với các đơn vị liên quan để triển khai các thủ tục cổ phần hóa theo đúng quy định.</p>
	<p>Đến ngày 06/08/2018, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 2162/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa. Trên cơ sở đó, Công ty đã tổ chức bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM vào ngày 25/09/2018 với số lượng cổ phần trúng đấu giá là 1.001.000 cổ phần và giá đấu thành công bình quân là 12.500 đồng/cổ phần. Đến ngày 25/10/2018, Công ty đã hoàn tất bán cổ phần cho người lao động với số lượng cổ phần thực tế bán là 195.700 cổ phần.</p>
	<p>Căn cứ Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 12/11/2018 của UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ của CTCP In tổng hợp Bình Dương theo kết quả chào bán thực tế, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu vào ngày 01/12/2018 để thành lập công ty cổ phần và tiến hành nộp hồ sơ thay đổi đăng ký kinh doanh với Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương.</p>
2019 – nay (Sau cổ phần hóa)	<p>Ngày 02/01/2019, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702606911 thay đổi lần thứ 01 cho Công ty với vốn điều lệ 90 tỷ đồng. Trên cơ sở đó, CTCP In tổng hợp Bình Dương chính thức được thành lập.</p>

Giai đoạn

Quá trình hình thành và phát triển

2019 – nay
(Sau cổ phần hóa)

Ngày 15/03/2019, Công ty chính thức hoàn tất thủ tục quyết toán tài chính và bàn giao vốn từ công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sang công ty cổ phần.

Ngày 12/04/2019, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp Công văn số 2368/UBCK-GSĐC về việc chấp thuận CTCP In tổng hợp Bình Dương trở thành công ty đại chúng. Đến ngày 06/05/2019, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chính thức cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 18/2019/GCNCP-VSD với mã chứng khỏa là IBD và số lượng cổ phần đăng ký là 9.000.000 cổ phần.

Ngày 17/05/2019, Công ty đã được SGDCK Hà Nội cấp Quyết định số 286/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu. Theo đó, cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch trên sàn UPCoM từ ngày 24/05/2019.

Hiện nay, Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận ĐKDN số 3702606911 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 09/10/2017 và đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 02/01/2019.

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề sản xuất kinh doanh:

- In ấn – Mã ngành: 1811
- Mua bán vật tư ngành in – Mã ngành: 4669

Địa bàn kinh doanh:

Hiện nay, địa bàn kinh doanh của Công ty tập trung chủ yếu tại tỉnh Bình Dương và Tp. Hồ Chí Minh. Ngoài ra, Công ty còn có một số khách hàng tại các tỉnh lân cận miền Nam Trung Bộ.

Một số hình ảnh về các khách hàng lớn của Công ty như sau:



Công ty Xây dựng
Cầu Đồng Nai



Công ty Xổ số kiến
thiết Bình Dương



Công ty Xổ số kiến
thiết Đăk Lăk



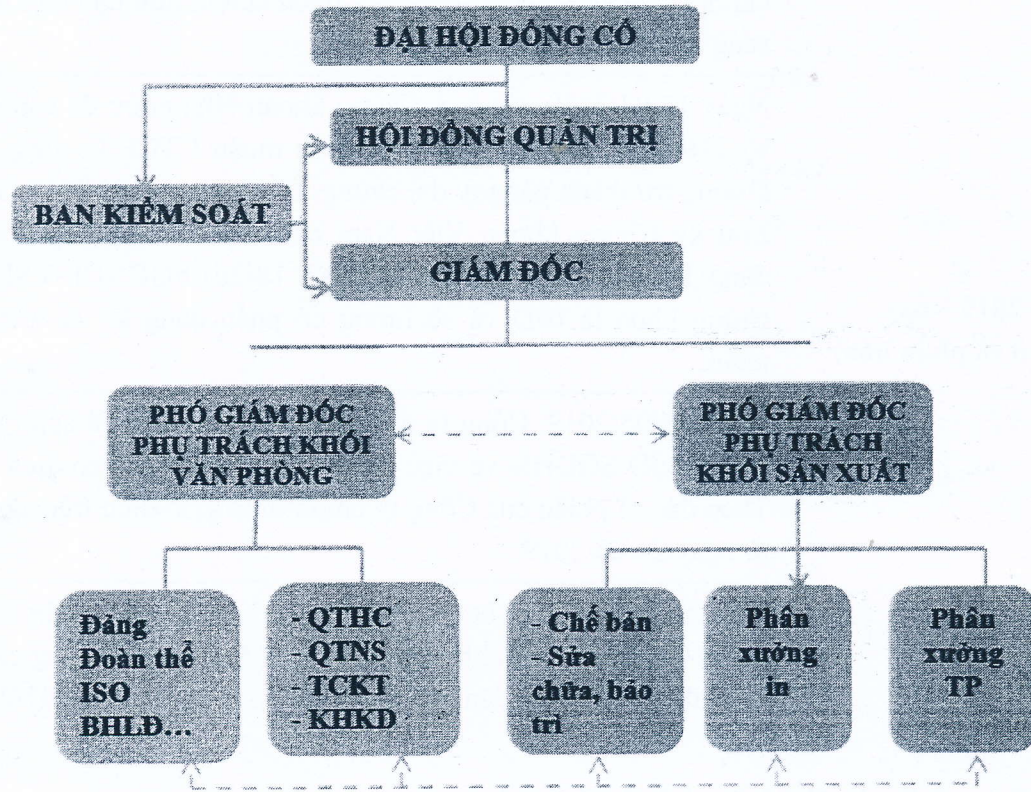
Công ty Cổ phần
Bibica



Nhà xuất bản giáo
dục Việt Nam

Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức

Sơ đồ tổ chức và quản lý của Công ty



Các công ty con, công ty liên kết

Không có.

Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu

- Thực hiện thoái vốn nhà nước dưới 30% vốn điều lệ và mời gọi các nhà đầu tư chiến lược tham gia góp vốn mua cổ phần để hỗ trợ phát triển Công ty;
- Xây dựng kế hoạch 5 năm trong giai đoạn 2020-2025 và có định hướng đầu tư đổi mới công nghệ với lộ trình thích hợp;
- Chính trang lại cơ sở hạ tầng, mặt bằng, dây chuyền công nghệ, đầu tư hệ thống năng lượng mặt trời, giảm thiểu chi phí giá thành sản xuất. Sắp xếp kiện toàn cơ cấu các nhóm hàng. Đầu tư bổ sung 01 máy bế tự động để tăng năng lực nhóm hàng thành phẩm bao bì; Đại tu lần lượt đối với 02 máy in 5 màu, 2 màu, 4 màu nhằm nâng cao năng lực sản xuất in;
- Tiếp tục cải tổ đổi mới mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đổi mới cơ chế tiền lương, chính sách thu hút lao động giỏi, rà soát tất cả các quy chế quản trị khác cho phù hợp với tình hình thực tế;

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

- Nâng cao năng suất, chất lượng lao động, tăng cường đào tạo tay nghề kỹ thuật ngành in cho lao động mới tuyển dụng; Tiếp tục tuyển dụng đội ngũ lao động có tay nghề cao đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, Công ty và Người lao động; phát huy vai trò trung tâm kinh tế, ứng dụng khoa học, công nghệ, văn hóa đối với nhân dân trong vùng, góp phần phát triển kinh tế – xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, đảm bảo an ninh, trật tự tại địa phương nơi Công ty hoạt động.
- Với định hướng tăng trưởng bền vững dựa trên nền tảng hài hoà lợi ích giữa các bên hữu quan. Công ty luôn coi khách hàng là trung tâm của mọi công việc, là đối tượng phục vụ quan trọng nhất. Chất lượng công việc, tiến độ thỏa mãn yêu cầu khách hàng là ưu tiên số một, coi trọng mối quan hệ lâu dài, phát triển nhiều đối tác mới, phát triển dựa trên sự tôn trọng của các bên. Tiêu chí hoạt động của Công ty là “*Xây dựng mối quan hệ đối tác bền vững cùng phát triển*”.

Mục tiêu phát triển bền vững

Bên cạnh hiệu quả kinh tế trực tiếp tạo ra góp phần cho tiến trình phát triển nền kinh tế - xã hội Việt Nam, Công ty cũng không quên đặt ra nhiều mục tiêu phát triển bền vững trong lĩnh vực kinh tế - môi trường – xã hội, theo đó Công ty chú trọng:

- Tiên phong trong công nghệ và sáng tạo, không ngừng nghiên cứu, phát triển, để tạo ra các sản phẩm tiên tiến, chất lượng cao, thân thiện với môi trường. Qua đó góp phần tiết kiệm vật liệu, năng lượng, gia tăng năng suất và hiệu quả kinh tế.
- Đối xử nhân văn, xem con người là nhân tố then chốt, góp phần vào sự tiến bộ của xã hội với tinh thần nhân ái, nhân văn.
- Tuân thủ quy định và hợp tác với các bên nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và cải thiện môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

Các rủi ro

Rủi ro cạnh tranh

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam, sự tăng trưởng của ngành quảng cáo, thị trường in ấn hiện đang có tiềm năng rất lớn, các doanh nghiệp ngành in ấn cũng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành ngày càng lớn, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có thể mạnh về vốn và công nghệ.

Rủi ro thay thế

Việc phát triển mạnh của truyền thông điện tử, các loại sách, báo điện tử... làm cho nhu cầu sách, báo in truyền thống giảm. Sự bùng nổ của internet và truyền thông kỹ thuật số tiếp tục trở thành mối đe dọa hàng đầu đối với ngành in ở Việt Nam nói chung và INBID nói riêng.

Rủi ro kinh doanh

Sản phẩm chính của Công ty là các sản phẩm in ấn, được tiêu thụ chủ yếu trong nước, thị trường tương đối ổn định, không có nhiều biến động lớn về giá cũng như cung cầu, sản phẩm hoàn thiện được giao ngay nên hạn chế tồn đọng.

Công tác tiếp cận thị trường còn nhiều vấn đề cần khắc phục, tình trạng hàng giả, hàng nhái khó kiểm soát trên thị trường làm ảnh hưởng đến thương hiệu và uy tín của Công ty.

Rủi ro biến động giá cả nguyên vật liệu đầu vào

Do đặc thù ngành in ấn, giấy là một trong những nguyên liệu thiết yếu trong dây chuyền sản xuất, do đó giá nguyên liệu giấy biến động sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất và kinh doanh của Công ty. Khi giá nguyên vật liệu giấy tăng dẫn đến sự cạnh tranh giá bán gay gắt giữa các công ty in trong và ngoài nước, ảnh hưởng đáng kể đến thị phần của In Bình Dương.

Rủi ro pháp luật

Công ty hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần có cổ phiếu được giao dịch trên sàn Upcom, do đó Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật thuế, ... và các văn bản dưới luật. Hiện nay, hệ thống luật pháp Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và không kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro pháp lý trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc chủ động nghiên cứu, nắm bắt và áp dụng các quy định hiện hành để đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp sẽ giúp Công ty hạn chế được những rủi ro này.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

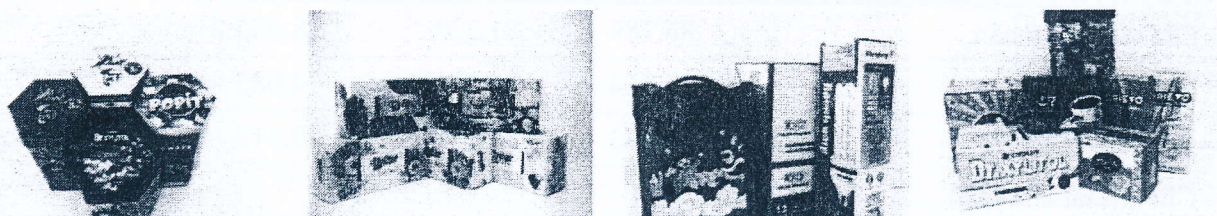
Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực in ấn, trong đó các dịch vụ in chính của Công ty là in tổng hợp và in bao bì.

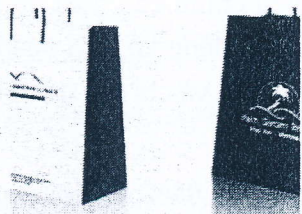
Hiện nay, sản phẩm sản xuất chủ yếu của INBID là in offset trên chất liệu giấy. Theo đó, các sản phẩm chủ lực là in trên: Biểu mẫu, sách, tạp chí, bao bì hộp giấy; và đặc biệt in các chứng từ có giá như: hóa đơn GTGT, vé cầu đường, vé số các loại.

Một số hình ảnh về sản phẩm in của Công ty như sau:

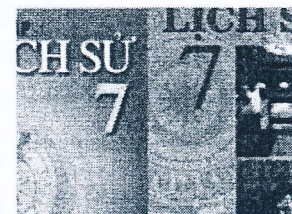
In hộp giấy:



In túi giấy:



In sách giáo khoa:



Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Sản lượng sản xuất, tiêu thụ

Khoản mục	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
Sản lượng sản xuất		4.131	5.042
- Nhóm hàng Bao bì		810	877
- Nhóm hàng Tổng hợp		3.321	4.165
Sản lượng tiêu thụ	Triệu trang	4.124	4.931
- Nhóm hàng Bao bì		802	810
- Nhóm hàng Tổng hợp		3.322	4.121

Năm 2019, trước tình hình khó khăn chung của toàn ngành do: 1) Thị trường nguyên liệu biến động mạnh; 2) Thị trường in cạnh tranh gay gắt; 3) Ảnh hưởng của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung dẫn đến nhóm hàng bao bì giấy xuất khẩu giảm, tuy nhiên Công ty vẫn nỗ lực phấn đấu đạt được kết quả kinh doanh tích cực. Theo đó, sản lượng sản xuất và tiêu thụ năm 2019 lần lượt đạt 5.042 triệu trang và 4.931 triệu trang, tăng 22,05% và 19,57% so với thực hiện năm 2018.

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Doanh thu sản xuất kinh doanh

Với lĩnh vực kinh doanh chính là cung cấp dịch vụ in ấn, doanh thu từ mảng hoạt động này luôn chiếm trên 95% doanh thu thuần của Công ty qua các năm, còn lại là doanh thu từ việc bán phế liệu (giấy vụn,...) phát sinh trong quá trình sản xuất.

Trong năm 2019, doanh thu thuần của Công ty đạt 118,78 tỷ đồng, tăng 11,30% so với năm 2018 (106,72 tỷ đồng). Kết quả kinh doanh năm 2019 đạt được sự tăng trưởng do: 1) Công ty đã trúng đấu thầu 3 gói in sách giáo khoa cho Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam; 2) các khách hàng truyền thống vẫn tiếp tục được duy trì và ký hợp đồng với Công ty sau khi cổ phần hóa; 3) Công ty đã sử dụng hiệu quả nguồn lực hiện có.

Chi phí sản xuất kinh doanh

Chi phí hoạt động	Năm 2018		Năm 2019	
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
Giá vốn hàng bán	86.789	81,32%	98.075	82,57%
Chi phí bán hàng	4.664	4,37%	4.085	3,44%
Chi phí QLDN	11.283	10,57%	9.415	7,93%
Chi phí tài chính	-	-	-	-
Tổng chi phí hoạt động	102.736	96,26%	111.575	93,94%

Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ in ấn, giấy là nguyên vật liệu chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Do đó, giá vốn hàng bán luôn chiếm tỷ lệ đáng kể trên doanh thu thuần (trên 80%) so với các chi phí khác. Còn lại là nhóm chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp.

Trong năm 2019, tỷ lệ chi phí hoạt động trên doanh thu thuần giảm còn 93,94% so với mức 96,26% năm 2018 do Công ty đã kiểm soát hiệu quả, tiết giảm được chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp. Cụ thể, trong năm Công ty đã cải tổ cơ cấu tổ chức bộ máy, giảm lao động gián tiếp ở các bộ phận nghiệp vụ, chuyển sang văn phòng tập trung để giảm thiểu chi phí.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	KH 2019	TH 2019	%TH/KH
1	Sản lượng sản xuất	Triệu trang	4.980	5.042	101,24%
2	Sản lượng tiêu thụ	Triệu trang	4.980	4.931	99,02%
3	Doanh thu thuần	Triệu đồng	120.000	118.782	98,98%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	10.500	9.796	93,30%
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	8.400	7.837	93,30%
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	6%	6%	-

Năm 2019 là năm đầu tiên Công ty thực hiện theo cơ chế công ty cổ phần, bên cạnh thuận lợi cũng đan xen không ít khó khăn. Tuy nhiên, Công ty đã tích cực hoàn thành trên 97% các chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng, doanh thu và lợi nhuận được Đại hội đồng cổ đông giao.

Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành

Stt	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Vi Ngọc Đại	Giám đốc
2	Ông Nguyễn Văn Ngân	Phó Giám đốc
3	Ông Nguyễn Minh Hiếu	Phó Giám đốc
4	Ông Nguyễn Tuấn Hùng	Quyền Kế toán trưởng

Ông Vi Ngọc Đại - Giám đốc

Năm sinh: 1979

Quê quán: Bình Dương

Trình độ: Cử nhân TCDN

SLCP sở hữu: 3.400 cổ phần

Ông Nguyễn Văn Ngân- Phó GD

Năm sinh: 1965

Quê quán: Bình Dương

Trình độ: Cao đẳng TC-KT

SLCP sở hữu: 4.400 cổ phần

Ông Nguyễn Minh Hiếu-Phó GD

Năm sinh: 1964

Quê quán: TP.Hồ Chí Minh

Trình độ: Thợ in offset 7/7

SLCP sở hữu: 450.600 cổ phần

Ông Nguyễn Tuấn Hùng-Quyền KTT

Năm sinh: 1973

Quê quán: Bình Dương

Trình độ: Cử nhân TC-KT

SLCP sở hữu: 1.500 cổ phần

Những thay đổi trong Ban điều hành

Không có.

Số lượng cán bộ, nhân viên

Số lượng người lao động tại thời điểm 31/12/2019 của Công ty như sau:

STT	Trình độ lao động	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
1	Trình độ đại học và trên đại học	37	22,3%
2	Trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp	73	44,0%
3	Trình độ khác	56	33,7%
Tổng cộng		166	100,0%

Các chính sách đối với người lao động

- Chính sách đào tạo: Công ty có chính sách phát triển nguồn nhân lực thông qua công tác đào tạo kỹ năng chuyên môn trong suốt quá trình làm việc nhằm: Cập nhật kiến thức mới cho nhân viên, giúp nhân viên áp dụng thành công khi có các thay đổi về công nghệ trong doanh nghiệp; Khuyến khích, động viên nhân viên, đáp ứng nhu cầu phát triển của nhân viên.
- Chính sách lương thưởng: Để đảm bảo tính công bằng và hợp lý trong tiền lương, Công ty đã xây dựng quy chế trả lương, thưởng được quy định theo từng cấp bậc công việc đang đảm nhiệm. Công ty thực hiện chế độ nâng lương hàng năm cho CBCNV và quan tâm thường xuyên đến việc cải thiện, nâng cao thu nhập, đời sống CBCNV. Ngoài các đợt khen thưởng hàng quý, năm còn có thưởng đột xuất cho các cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc, có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc cải tiến quản lý mang lại hiệu quả cao cho Công ty. Mức lương bình quân trong năm 2019 là 8,5 triệu đồng/người/tháng.
- Chính sách trợ cấp: Công ty luôn quan tâm đến đời sống vật chất lẫn tinh thần của người lao động và tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ công nhân viên làm việc. Cụ thể, hàng năm Công ty tổ chức thăm hỏi cán bộ công nhân viên có việc ma chay, hiếu, hỷ; đến thăm và vận động quyên góp giúp đỡ cho các gia đình cán bộ công nhân viên có hoàn cảnh khó khăn,...

Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Các khoản đầu tư trong năm 2019

Không có.

Các công ty con, công ty liên kết

Không có.

Tình hình tài chính

Tình hình tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TÔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% +/-
Tổng giá trị tài sản	91.183	109.685	20,29%
Doanh thu thuần	106.725	118.782	11,30%
Lợi nhuận từ HĐKD	5.153	9.767	89,54%
Lợi nhuận khác	753	29	-96,15%
Lợi nhuận trước thuế	5.906	9.796	65,87%
Lợi nhuận sau thuế	4.725	7.837	65,86%

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	4,21	9,14
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	20,99	10,93
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	26,56	12,27
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân	Vòng	3,19	4,67
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,12	1,08
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	6,56	8,02
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	4,97	7,14

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành:	9.000.000
Loại cổ phần:	Cổ phiếu phổ thông
Trong đó:	
- SL cổ phần chuyển nhượng tự do:	8.804.300
- SL cổ phần hạn chế chuyển nhượng:	195.700

Cơ cấu cổ đông tại ngày 30/08/2019

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	SLCP sở hữu	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước	130	8.670.000	96,33%
	- Tổ chức	1	7.124.300	79,16%
	- Cá nhân	129	1.545.700	17,17%
2	Cổ đông nước ngoài	1	330.000	3,67%
	- Tổ chức	0	0	0%
	- Cá nhân	1	330.000	3,67%
	Tổng cộng	131	9.000.000	100%

Trong đó, danh sách các cổ đông lớn nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty như sau:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ
1	Công ty TNHH MTV XSKT Bình Dương	01 Huỳnh Văn Nghệ, Phú Lợi, TP.Thủ Dầu Một, Bình Dương	7.124.300	79,16%
2	Nguyễn Trần Xuân Lan	106 Phan Đình Phùng, P.2, Q.Phú Nhuận, TP.Hồ Chí Minh	900.000	10,00%
@	Tổng cộng		8.024.300	89,16%

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

Các chứng khoán khác: Không có.

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

➤ **Thuận lợi:**

- Năm 2019, Công ty tham gia đấu thầu trúng 3 gói thầu in sách giáo khoa.
- Các khách hàng truyền thống vẫn tiếp tục được duy trì và ký kết hợp đồng với Công ty sau khi cổ phần hóa.

➤ **Khó khăn:**

- Thị trường in nhóm hàng bao bì cạnh tranh gay gắt về giá và chất lượng sản phẩm.
- Sau khi chuyển đổi sang công ty cổ phần, tình hình sản xuất trong Quý 1/2019 không ổn định gặp nhiều khó khăn như: một số máy móc hư hỏng, phải sửa chữa, thái độ làm việc của người lao động chưa tích cực, yêu cầu tăng lương dẫn đến năng suất thấp, lao động thiếu hụt, hàng trễ tiến độ. Sang Quý 2, Công ty đã kịp thời rà soát điều chỉnh tiền lương một số công đoạn, năng suất lao động tăng lên, tuyển dụng bổ sung lao động, sắp xếp tăng ca tăng giờ, máy móc được tập trung sửa chữa góp phần ổn định tình hình sản xuất kinh doanh.

Kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

	ĐVT	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% TH/KH
Sản lượng sản xuất	Triệu trang	4.980	5.042	101,24%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu trang	935	877	89,43%
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu trang	4.045	4.165	102,76%
Sản lượng tiêu thụ	Triệu trang	4.980	4.931	99,02%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu trang	935	810	86,63%
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu trang	4.045	4.121	101,88%
Doanh thu thuần	Triệu đồng	120.000	118.782	98,99%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu đồng	58.500	46.440	79,38%
- Nhóm hàng tổng hợp	Triệu đồng	61.500	66.960	108,88%
- Khác	Triệu đồng	-	5.382	-
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	10.500	9.767	93,02%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	8.400	7.837	93,30%

- Nhóm hàng bao bì: Tình hình khai thác nhóm bao bì vẫn giữ được sự ổn định so với năm 2018. Khách hàng bao bì của Công ty hiện có trên 10 khách hàng, trong đó có 7 khách hàng

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

chủ lực khai thác thường xuyên (chủ yếu hàng bao bì hộp bánh kẹo, cà phê, văn phòng phẩm...).

- Nhóm hàng tổng hợp: Công ty nhận được 03 gói thầu trị giá 22 tỷ đồng. Tuy nhiên do tiến độ giao gấp nhập nhanh, cùng với tình hình Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam có sự biến động về tem giá sách nên bản thảo cung cấp chậm. Các đơn hàng in vé số truyền thống của Công ty Xổ số kiến thiết Bình Dương (chiếm 30% sản lượng), vé số các tỉnh miền Trung (49 triệu vé), vé cầu đường vẫn duy trì sản xuất ổn định.

Những tiến bộ Công ty đã đạt được

- Năm đầu tiên thực hiện theo cơ chế công ty cổ phần, bên cạnh thuận lợi cũng đan xen không ít khó khăn, Hội đồng Quản trị đã tích cực điều hành theo Nghị quyết, hoàn thành trên 93% các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông giao, riêng so cùng kỳ năm 2018 thì doanh thu tăng 11%, Lợi nhuận tăng 66%; thực hiện đúng chức năng, quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Tình hình tài chính

Tình hình tài sản

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	02/01/2019	31/12/2019
I	Tài sản ngắn hạn	99.602	101.527
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	45.035	13.244
-	Đầu tư tài chính ngắn hạn	630	52.351
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	29.147	14.240
-	Hàng tồn kho	23.812	20.982
-	Tài sản ngắn hạn khác	977	710
II	Tài sản dài hạn	10.673	8.158
-	Tài sản cố định hữu hình	9.058	7.391
-	Tài sản cố định vô hình	170	108
-	Tài sản dài hạn khác	1.445	659
@	TỔNG TÀI SẢN	110.275	109.685

Tình hình nguồn vốn

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	02/01/2019	31/12/2019
I	Nợ phải trả	20.275	11.991
I	Nợ ngắn hạn	20.275	11.991
-	Phải trả người bán	12.061	8.292

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Stt	Khoản mục	02/01/2019	31/12/2019
-	Người mua trả tiền trước	341	375
-	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2	866
-	Phải trả người lao động	3.576	1.428
-	Chi phí phải trả ngắn hạn	813	1.010
-	Phải trả ngắn hạn khác	884	20
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.598	-
2	Nợ dài hạn	-	-
II	Vốn chủ sở hữu	90.000	97.694
-	Vốn góp chủ sở hữu	90.000	90.000
-	Lợi nhuận chưa phân phối	-	7.694
@	TỔNG NGUỒN VỐN	110.275	109.685

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2019, Công ty có những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý như sau:

- Ban hành Quy chế quản trị công ty cổ phần để tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành và tăng cường năng lực quản trị của Công ty;
- Cải tổ cơ cấu tổ chức bộ máy, giảm lao động gián tiếp ở các bộ phận nghiệp vụ từ 40 lao động xuống còn 26 lao động, chuyển sang văn phòng tập trung để giảm thiểu chi phí;
- Duy trì bộ máy sản xuất theo công đoạn trước in, in và sau in với các quy trình thủ tục ISO 9001:2015 đã có.

Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	% (+/-)
Sản lượng sản xuất		4.293	4.961	15,56%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu trang	877	1.087	23,95%
- Nhóm hàng tổng hợp		3.416	3.874	13,41%
Doanh thu		118.782	118.030	-0,63%
▪ Doanh thu sản xuất		113.400	115.000	1,41%
- Nhóm hàng bao bì	Triệu đồng	46.440	60.000	29,20%
- Nhóm hàng tổng hợp		66.960	55.000	-17,86%
▪ Doanh thu khác		5.382	3.030	-43,70%

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	% (+/-)
Lợi nhuận trước thuế		9.796	13.100	33,73%
Lợi nhuận sau thuế		7.837	10.480	33,72%
Chia cổ tức cho cổ đông		5.400	8.100	50,00%

Cơ sở thực hiện kế hoạch

➤ Về hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tiếp tục cải tổ bộ máy quản lý điều hành sản xuất, tiến tới khoán chi phí lương gián tiếp.
- Rà soát cơ cấu các nhóm hàng để tập trung các nhóm có hiệu quả cao, giảm sản lượng các nhóm hàng có hiệu quả thấp như giảm sản lượng in SGK, tăng sản lượng in bao bì hộp, tem nhãn.
- Bố trí lại dây chuyền sản xuất, nhà xưởng phù hợp hơn, giảm thiểu chi phí thừa.
- Đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời để giảm thiểu chi phí điện năng tiêu thụ
- Tổ chức sản xuất hợp lý, rút ngắn thời gian sản xuất đối với tất cả các nhóm hàng.
- Thay thế một số thiết bị lạc hậu làm chậm quá trình sản xuất bằng công nghệ hiện đại, tự động hóa cao như máy bẻ, máy dán tự động

➤ Về nguồn nhân lực

- Rà soát, sàng lọc nhân sự đảm bảo phù hợp mô hình mới. Có chính sách đào tạo hợp lý, thu hút thợ giỏi, chính sách đối với NLD.
- Đánh giá, phân loại lao động, căn cứ vào trình độ, bậc thợ và kỹ năng thực hành, cũng như kinh nghiệm để sử dụng hiệu quả.
- Tổ chức, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ tại chỗ, đồng thời tổ chức cử nhân viên học tập nâng cao trình độ và kiến thức mới phù hợp với hiện tại.

➤ Về khoa học công nghệ

- Xây dựng Kế hoạch đầu tư dài hạn giai đoạn 2020-2025, thay thế dần các máy móc thiết bị lạc hậu công nghệ, cải tiến mô hình sản xuất hiện đại, tiên tiến và hiệu quả theo mô hình liên hoàn, khép kín phù hợp với hệ thống dây chuyền sản xuất hiện có của công ty để tăng năng suất sản xuất.
- Đào tạo nhân viên đảm bảo tương thích với công nghệ mới, đồng thời làm chủ công nghệ tiên tiến và có thể đào tạo lại cho nhân viên kế cận.
- Ưu tiên đầu tư công nghệ tự động, giảm lao động thủ công và đáp ứng được yêu cầu thị trường. Thường xuyên cập nhật công nghệ mới trong ngành.

Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Công ty không có ý kiến kiểm toán ngoại trừ.

Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Trong suốt quá trình hoạt động, CTCP In Tổng hợp Bình Dương cam kết tuân thủ các quy chế, quy định của các cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ và phát triển môi trường bền vững. Trên cơ sở nguồn lực kinh tế hiện có, Công ty không ngừng tăng cường nhiều chiến lược phát triển nguồn nhân lực, bảo vệ môi trường và thực thi trách nhiệm đối với xã hội:

➤ Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

- Tiết kiệm điện, nước, giảm thiểu khí thải, tiếng ồn là một trong những phương châm phát triển bền vững của Công ty.
- Công ty thường xuyên phân tích, đánh giá các tác động đến môi trường của hoạt động sản xuất, tiếng ồn, nước thải, khí thải,... và áp dụng các biện pháp kiểm soát cần thiết theo yêu cầu của pháp luật, tuân thủ theo hệ thống quản lý quốc tế về môi trường (ISO 4001:2015).
- Duy trì hệ thống xử lý nước thải sản xuất, thực hiện phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn và phối hợp với các bên chuyên trách để thu gom và xử lý chất thải đúng quy định.

➤ Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

- Bảo đảm quyền lợi và bình đẳng đối với người lao động;
- Xây dựng môi trường gắn kết – văn hóa vững mạnh;
- Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực bền vững;
- Gắn kết trong hoạt động đoàn thể và cộng đồng;

➤ Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Các chương trình đóng góp cho xã hội và cộng đồng như:

- Quỹ phòng chống thiên tai;
- Ứng hộ Hội thi “Chung tay xây dựng tuyến đường kiểu mẫu văn minh, xanh, sạch đẹp” trên địa bàn Thành phố Thủ Dầu Một.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá hoạt động của Công ty trong năm 2019

- Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần kể từ 02/01/2019, sau khi hoàn tất các thủ tục cổ phần hóa và chuyển giao từ Công ty TNHH MTV In Tổng hợp Bình Dương.
- Mã chứng khoán: IBD, giao dịch trên sàn Upcom kể từ ngày 24/5/2019.
- Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng, trong đó vốn Nhà nước (Công ty TNHH MTV Xô số kiến thiết Bình Dương) sở hữu chiếm 79% vốn điều lệ.
- Sau khi thành lập, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo xây dựng và ban hành nhiều quy chế, quy định cho phù hợp theo mô hình công ty cổ phần, nhiều thủ tục pháp lý có liên quan được triển khai thực hiện như: giấy phép Kinh doanh, giấy phép hoạt động ngành in, giấy phép xả thải, thủ tục thuê đất, thủ tục đăng ký giao dịch trên sàn chứng khoán Upcom. Duy trì điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh in ấn với các nhóm hàng chủ yếu là in vé số, sách báo tạp chí và in bao bì trên chất liệu giấy.
- Bên cạnh việc áp dụng Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán theo mô hình công ty cổ phần, Công ty còn áp dụng các văn bản pháp luật theo cơ chế Doanh nghiệp nhà nước do hiện còn 79% vốn nhà nước, nên còn nhiều thủ tục rào cản, Hội đồng quản trị chưa mạnh dạn trong đổi mới hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư máy móc thiết bị...

Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc trong năm 2019

Căn cứ vào quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT và Ban Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm 2019, HĐQT đã thực hiện công tác giám sát Ban Giám đốc trong các lĩnh vực sau:

- Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;
- Tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên cho năm tài chính 2019 và thực hiện các Nghị quyết của HĐQT;
- Công tác tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty.

Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Với những chỉ tiêu kế hoạch sản lượng và doanh thu được giao năm 2019, Ban Giám đốc đã đưa vào kế hoạch năm, quý, tháng và nỗ lực thực hiện theo định kỳ. Kết quả đạt được:

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2018	Năm 2019		% TH 2019 /KH 2019	% TH 2019 /TH 2018
				KH	TH		
1	Doanh thu		105.694	120.000	118.782	98,98	112,38
2	Chi phí		101.705	109.500	111.575	101,89	109,70
3	Lợi nhuận trước thuế		5.906	10.500	9.796	93,30	165,87
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	4.725	8.400	7.837	93,30	165,86
5	Lợi nhuận chia cổ đồng sau khi trích lập các quỹ		-	5.400	5.400	100	
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	-	6	6	100	-

Tình hình tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày:

- Năm 2019, Ban Giám đốc tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo đúng các quy định được cho phép trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định liên quan đến tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần đại chúng.
- Ban Giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tăng trưởng, đảm bảo công việc ổn định cho người lao động.
- Sau khi thành lập Ban giám đốc đã nhanh chóng ổn định tổ chức và tổ chức soạn thảo ban hành hàng loạt các quy chế quản trị nội bộ:
 - + Quy chế Mô hình tổ chức Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương;
 - + Thang lương, bảng lương áp dụng tại Công ty;
 - + Quy chế trả lương; đơn giá lương sản phẩm;
 - + Quy chế quản lý Tài chính, quy định về chi phí XSKD, quy định quản lý mua sắm tài sản, nguyên vật liệu, quy định quản lý quỹ tiền mặt;
 - + Quy chế quản lý nợ;
 - + Quy chế dân chủ cơ sở; Quy chế thi đua khen thưởng;
 - + Nội quy Công ty, nội quy về PCCC, Nội quy sử dụng điện;
 - + Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
 - + Quy định trích lập - quản lý - sử dụng các Quỹ tại Công ty;
 - + Quy định làm việc và mối quan hệ công tác của BP quản lý ATVSLD.
 - + Hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật vật tư.
- Tiếp nhận đánh giá chứng nhận HTQLCL ISO 9001:2015 lần 1 ngay sau khi tách hệ thống QLCL Công ty Cổ phần In từ Công ty TNHH MTV Xổ Số kiến thiết Bình Dương; theo đó Bộ tài liệu hệ thống QLCL Công ty cũng được rà soát, ban hành lại cho phù hợp với mô

- hình mới; Tách hệ thống quản trị phần mềm BFO.
- Ban giám đốc Công ty tổ chức đợt nghỉ dưỡng; Tổ chức cho người lao động khám sức khỏe định kỳ năm 2019, nhìn chung người lao động đủ sức khỏe làm việc, không có bệnh nghề nghiệp.
 - Tổ chức huấn luyện định kỳ công tác ATVSLĐ cho người lao động; huấn luyện kiến thức PCCC và tổ chức diễn tập phương án PCCC cho Đội tự vệ và đội bảo vệ tại Công ty đúng quy định.

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị trong năm 2020

Tháo gỡ các khó khăn trong hoạt động của Công ty

- Máy móc thiết bị chính hiện nay đã sử dụng trên 15 năm, thường xuyên hư hỏng cần có kế hoạch đại tu sửa chữa để đảm bảo tiến độ sản xuất.
- Lao động tay nghề cao còn thiếu hụt do lương và các chế độ còn thấp hơn so với mặt bằng chung của các công ty trong ngành hiện nay trên thị trường lao động.
- Công tác tổ chức bộ máy điều hành còn yếu, cần cải tổ toàn diện.

Nhiệm vụ trong năm 2020

- Tiếp tục thực hiện thoái vốn nhà nước dưới 30% vốn điều lệ, mời gọi các nhà đầu tư chiến lược.
- Xây dựng kế hoạch 5 năm giai đoạn 2020-2025 và có định hướng đầu tư đổi mới công nghệ với lộ trình thích hợp.
- Chính trang lại cơ sở hạ tầng, mặt bằng, dây chuyền công nghệ, đầu tư hệ thống năng lượng mặt trời, giảm thiểu chi phí giá thành sản xuất. Sắp xếp kiện toàn cơ cấu các nhóm hàng. Đầu tư bổ sung 01 máy bế tự động để tăng năng lực nhóm hàng thành phẩm bao bì; Đại tu lần lượt đối với 02 máy in 5 màu, 2 màu, 4 màu nhằm nâng cao năng lực sản xuất in.
- Tiếp tục cải tổ đổi mới mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đổi mới cơ chế tiền lương, chính sách thu hút lao động giỏi, rà soát tất cả các quy chế quản trị khác cho phù hợp với tình hình thực tế:
- Nâng cao năng suất, chất lượng lao động, tăng cường đào tạo tay nghề kỹ thuật ngành in cho lao động mới tuyển dụng; Tiếp tục tuyển dụng đội ngũ lao động có tay nghề cao đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

Các giải pháp thực hiện

- Kiện toàn Hội đồng quản trị, Ban điều hành, duy trì họp HĐQT định kỳ theo quy chế làm việc, bám sát chương trình làm việc hàng quý và đột xuất khi cần thiết.
- Tăng cường phối hợp với Ban kiểm soát, Ban điều hành, kịp thời quyết liệt trong chỉ đạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh theo Kế hoạch đề ra.

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Stt	Chi tiêu	Đvt	TH 2018	Năm 2019		% TH 2019 /KH 2019	% TH 2019 /TH 2018
				KH	TH		
1	Doanh thu		105.694	120.000	118.782	98,98	112,38
2	Chi phí		101.705	109.500	111.575	101,89	109,70
3	Lợi nhuận trước thuế		5.906	10.500	9.796	93,30	165,87
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	4.725	8.400	7.837	93,30	165,86
5	Lợi nhuận chia cổ đồng sau khi trích lập các quỹ		-	5.400	5.400	100	
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	-	6	6	100	-

Tình hình tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày:

- Năm 2019, Ban Giám đốc tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo đúng các quy định được cho phép trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định liên quan đến tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần đại chúng.
- Ban Giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tăng trưởng, đảm bảo công việc ổn định cho người lao động.
- Sau khi thành lập Ban giám đốc đã nhanh chóng ổn định tổ chức và tổ chức soạn thảo ban hành hàng loạt các quy chế quản trị nội bộ:
 - + Quy chế Mô hình tổ chức Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương;
 - + Thang lương, bảng lương áp dụng tại Công ty;
 - + Quy chế trả lương; đơn giá lương sản phẩm;
 - + Quy chế quản lý Tài chính, quy định về chi phí XSKD, quy định quản lý mua sắm tài sản, nguyên vật liệu, quy định quản lý quỹ tiền mặt;
 - + Quy chế quản lý nợ;
 - + Quy chế dân chủ cơ sở; Quy chế thi đua khen thưởng;
 - + Nội quy Công ty, nội quy về PCCC, Nội quy sử dụng điện;
 - + Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
 - + Quy định trích lập - quản lý - sử dụng các Quỹ tại Công ty;
 - + Quy định làm việc và mối quan hệ công tác của BP quản lý ATVSLD.
 - + Hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật vật tư.
- Tiếp nhận đánh giá chứng nhận HTQLCL ISO 9001:2015 lần 1 ngay sau khi tách hệ thống QLCL Công ty Cổ phần In từ Công ty TNHH MTV Xổ Số kiến thiết Bình Dương; theo đó Bộ tài liệu hệ thống QLCL Công ty cũng được rà soát, ban hành lại cho phù hợp với mô

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng Quản trị

Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thành lập ngày 01/12/2018, thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2022 của Công ty bao gồm:

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	SLCP sở hữu & đại diện sở hữu	Tỷ lệ
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Chủ tịch HĐQT	7.124.300 cổ phần (Đại diện vốn Nhà nước)	79,16%
2	Ông Vi Ngọc Đại	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	3.400 cổ phần	0,04%
3	Bà Trần Thị Hương Xuân	Thành viên HĐQT	900.000 cổ phần (Đại diện cổ đông Nguyễn Trần Xuân Lan)	10,00%

Các tiểu ban thuộc HĐQT:

Không có.

Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2019, Hội đồng Quản trị đã tổ chức các phiên họp Hội đồng Quản trị định kỳ, bất thường và ban hành các Nghị quyết để quyết định các nội dung quan trọng về các lĩnh vực kế hoạch hoạt động kinh doanh tổ chức nhân sự, tài chính,... đảm bảo hoạt động của Công ty hiệu quả và tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	03/NQ-HĐQT	04/01/2019	Thông qua cơ cấu nhân sự, quy chế trả lương, thang bảng lương Công ty CP In Tổng hợp Bình Dương.
2	06/NQ-HĐQT	25/03/2019	Đăng ký công ty đại chúng tại UBCKNN, đăng ký chứng khoán tại VSD và đăng ký giao dịch cổ phiếu tại HNX.
3	08/NQ-HĐQT	24/04/2019	Thông qua phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty CP In Tổng hợp Bình Dương.
4	10/NQ-HĐQT	07/08/2019	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
5	11/NQ-HĐQT	24/08/2019	Thuê chuyên gia tư vấn điều hành Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
6	15/NQ-HĐQT	10/12/2019	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.
7	16/NQ-HĐQT	31/12/2019	Thông qua phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty CP In Tổng hợp Bình Dương.

Ngoài ra, tại các phiên họp Hội đồng Quản trị, Hội đồng Quản trị đều xem xét, thảo luận và quyết định việc triển khai các nội dung kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập

Công ty không có các thành viên HĐQT độc lập.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Chủ tịch HĐQT	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
2	Ông Vi Ngọc Đại	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	Cử nhân Tài chính Doanh nghiệp
3	Bà Trần Thị Hương Xuân	Thành viên HĐQT	Cử nhân Tài chính Kế toán

Ban Kiểm soát

Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thành lập ngày 01/12/2018, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2022 của Công ty bao gồm:

Stt	Hội đồng Quản trị	Chức vụ	SLCP sở hữu & đại diện sở hữu	Tỷ lệ
1	Bà Lê Thị Ánh Tuyết	Trưởng Ban Kiểm soát	1.700 cổ phần	0,02%
2	Bà Nguyễn Xuân Hân	Thành viên BKS	0 cổ phần	0%
3	Bà Lê Thị Hồng Thu	Thành viên BKS	2.600 cổ phần	0,03%

Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát trong việc quản lý và điều hành công ty đúng trách nhiệm, chức năng và nhiệm vụ của mình. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên ở từng lĩnh vực phù hợp với trình độ chuyên môn và kinh nghiệm của từng người, tiến hành kiểm tra các hoạt động của Công ty theo đúng quy định.

Các giao dịch, tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc

Tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, mức tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS và Ban Giám đốc năm 2019 như sau:

STT	Đối tượng	Nghị quyết	Thực chi	Tỷ lệ % so NQ
Tiền lương Ban điều hành		764.640.000	694.149.991	90,0%
1	Giám đốc	230.880.000	206.573.438	
2	Phó Giám đốc Kỹ thuật	198.720.000	181.707.803	
3	Phó Giám đốc HC	184.320.000	168.763.267	
4	Kế toán trưởng	150.720.000	137.105.483	
Tiền lương BKS chuyên trách		259.200.000	239.145.560	92,3%
1	Trưởng BKS	144.000.000	131.341.615	
2	Thành viên BKS	115.200.000	107.803.945	
Thù lao Ban kiểm soát		24.000.000	22.392.000	93,30%
1	Thành viên BKS không chuyên trách	24.000.000	22.392.000	
Thù lao Hội đồng quản trị		108.000.000	100.764.000	93,30%
1	Chủ tịch HĐQT	60.000.000	55.980.000	
2	Thành viên HĐQT	48.000.000	44.784.000	
Thù lao thư ký HĐQT		12.000.000	12.000.000	100,00%
1	Thư ký HĐQT	12.000.000	12.000.000	
TỔNG CỘNG		1.167.840.000	1.056.451.551	90,46%

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	SLCP đầu kỳ		SLCP cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			SLCP	Tỷ lệ	SLCP	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Minh Hiếu	Phó Giám đốc	450.600	5,01%	100.600	1,12%	Đã bán: 350.000

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không có.

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty sẽ tiếp tục theo dõi, cập nhật các quy định pháp luật về quản trị công ty để tạo cơ sở vững chắc cho hoạt động của Công ty, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về chứng khoán và Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không có.

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty sẽ tiếp tục theo dõi, cập nhật các quy định pháp luật về quản trị công ty để tạo cơ sở vững chắc cho hoạt động của Công ty, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về chứng khoán và Luật Doanh nghiệp hiện hành.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán



Số: 100320.033/BCTC.KT6

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương được lập ngày 10 tháng 03 năm 2020, từ trang 6 đến trang 25, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 02/01/2019 đến ngày 31/12/2019 và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

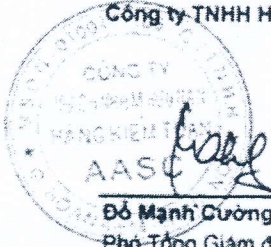
Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh


Chúng tôi lưu ý người đọc Báo cáo tài chính đến Thuyết minh 29 của Báo cáo tài chính, Công ty chuyển từ Công ty TNHH MTV vốn Nhà nước sang Công ty Cổ phần từ ngày 02/01/2019 nên số liệu đầu kỳ trên Bảng cân đối kế toán là số liệu tại ngày bàn giao sang Công ty Cổ phần, số liệu kỳ trước trên báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo Lưu chuyển tiền tệ và các thuyết minh tương ứng là kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2019 đến ngày 01/01/2019 Công ty không trình bày do số liệu là không trọng yếu và không có tính so sánh.



Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Đỗ Mạnh Cường
Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0744-2018-002-1
Hà Nội, ngày 10 tháng 03 năm 2020


Nguyễn Anh Ngọc
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 1437-2018-002-1

Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán

Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương
Số 01 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Phú Lợi,
Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Báo cáo tài chính
Kỳ kế toán từ ngày 02/01/2019 đến ngày 31/12/2019

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mã số TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2019	02/01/2019
		VND	(Đã điều chỉnh) VND
100 A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		101.527.120.825	99.602.082.150
110 I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	13.243.838.945	45.035.047.866
111 1. Tiền		4.243.838.945	12.810.030.215
112 2. Các khoản tương đương tiền		9.000.000.000	32.225.017.651
120 II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	4	52.351.241.056	630.000.000
123 1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		52.351.241.056	630.000.000
130 III. Các khoản phải thu ngắn hạn		14.239.965.062	29.147.415.133
131 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	12.252.276.434	10.138.352.126
132 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		47.725.654	20.000.000
136 3. Phải thu ngắn hạn khác	6	1.939.962.974	18.989.063.007
140 IV. Hàng tồn kho	7	20.982.323.168	23.812.346.693
141 1. Hàng tồn kho		20.982.323.168	23.812.346.693
150 V. Tài sản ngắn hạn khác		709.752.594	977.272.458
151 1. Chi phí trả trước ngắn hạn	10	709.752.594	112.964.598
152 2. Thuế GTGT được khấu trừ		-	252.120.982
153 3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	13	-	612.186.878
200 B. TÀI SẢN DÀI HẠN		8.157.680.674	10.673.038.336
220 II. Tài sản cố định		7.498.994.616	9.228.120.702
221 1. Tài sản cố định hữu hình	8	7.391.447.975	9.058.374.053
222 - Nguyên giá		12.305.813.428	12.151.105.246
223 - Giá trị hao mòn lũy kế		(4.914.365.453)	(3.092.731.193)
227 2. Tài sản cố định vô hình	9	107.546.641	169.746.649
228 - Nguyên giá		242.663.325	242.663.325
229 - Giá trị hao mòn lũy kế		(135.116.684)	(72.916.676)
260 VI. Tài sản dài hạn khác		658.686.058	1.444.917.634
261 1. Chi phí trả trước dài hạn	10	658.686.058	1.444.917.634
270 TỔNG CỘNG TÀI SẢN		109.684.801.499	110.275.120.486

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương
Số 01 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Phú Lợi,
Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Báo cáo tài chính
Kỳ kế toán từ ngày 02/01/2019 đến ngày 31/12/2019

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mã số NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2019	02/01/2019
		VND	(Đã điều chỉnh) VND
300 C. NỢ PHẢI TRẢ		11.990.544.063	20.275.120.486
310 I. Nợ ngắn hạn		11.990.544.063	20.275.120.486
311 1. Phải trả người bán ngắn hạn	11	8.292.215.982	12.060.622.848
312 2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	12	374.570.003	340.844.001
313 3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13	866.116.875	2.167.091
314 4. Phải trả người lao động		1.427.865.982	3.575.568.620
315 5. Chi phí phải trả ngắn hạn	14	1.010.079.272	813.164.211
319 6. Phải trả ngắn hạn khác	15	19.695.949	884.286.436
322 7. Quỹ khen thưởng phúc lợi		-	2.598.467.479
400 D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		97.694.257.436	90.000.000.000
410 I. Vốn chủ sở hữu	16	97.694.257.436	90.000.000.000
411 1. Vốn góp của chủ sở hữu		90.000.000.000	90.000.000.000
411a Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		90.000.000.000	90.000.000.000
421 2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		7.694.257.436	-
421b LNST chưa phân phối năm nay		7.694.257.436	-
440 TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		109.684.801.499	110.275.120.486

ncubm

Nguyễn Tuấn Hùng
Người lập biểu

ncubm

Nguyễn Tuấn Hùng
Q. Kế toán trưởng



Bình Dương, ngày 10 tháng 03 năm 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP BÌNH DƯƠNG

Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương
Số 01 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Phú Lợi,
Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Báo cáo tài chính
Kỳ kế toán từ ngày 02/01/2019 đến ngày 31/12/2019

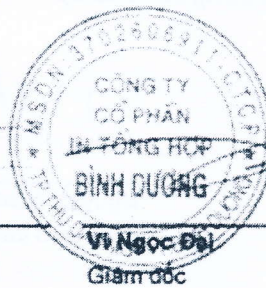
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Kỳ kế toán từ ngày 02/01/2019 đến ngày 31/12/2019

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Từ 02/01/2019 đến 31/12/2019 VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	18	119.455.289.221
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	19	673.394.770
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		118.781.894.451
11	4. Giá vốn hàng bán	20	98.074.597.156
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		20.707.297.295
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	2.560.488.148
22	7. Chi phí tài chính		-
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		-
25	8. Chi phí bán hàng	22	4.084.979.686
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	23	9.415.593.982
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		9.767.211.775
31	11. Thu nhập khác		28.979.199
32	12. Chi phí khác		28.658
40	13. Lợi nhuận khác		28.950.541
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		9.796.162.316
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	24	1.959.232.463
52	16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		-
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		<u>7.836.929.853</u>
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	25	695

Nguyễn Tuấn Hùng
Nguyễn Tuấn Hùng
Người lập biểu

Nguyễn Tuấn Hùng
Nguyễn Tuấn Hùng
Q. Kế toán trưởng



Bình Dương, ngày 10 tháng 03 năm 2020

06.977
CÔNG TY
CỔ PHẦN
IN TỔNG HỢP
BÌNH DƯƠNG

Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương
Số 01 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Phú Lợi,
Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Báo cáo tài chính
Kỳ kế toán từ ngày 02/01/2019 đến ngày 31/12/2019

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Kỳ kế toán từ ngày 02/01/2019 đến ngày 31/12/2019

(Theo phương pháp gián tiếp)

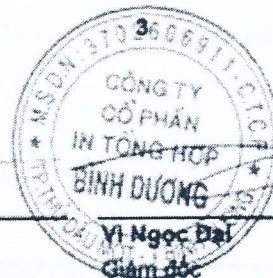
Mã số CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Từ 02/01/2019 đến 31/12/2019 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
01 1. Lợi nhuận trước thuế		9.796.162.316
2. Điều chỉnh cho các khoản		
02 - Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		1.883.834.268
05 - Lãi/lỗ từ hoạt động đầu tư		(2.560.488.148)
08 3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		9.119.508.436
09 - Tăng/giảm các khoản phải thu		16.591.619.489
10 - Tăng/giảm hàng tồn kho		2.830.023.525
11 - Tăng/giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)		(8.445.866.185)
12 - Tăng/giảm chi phí trả trước		189.443.580
15 - Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(972.326.760)
17 - Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(2.741.139.896)
20 Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		18.571.262.169
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		
21 1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(154.708.182)
23 2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(71.027.132.056)
24 3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		19.305.891.000
27 4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		1.513.478.148
30 Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(50.362.471.090)
50 Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ		(31.791.208.921)
60 Tiền và tương đương tiền đầu kỳ		45.035.047.866
70 Tiền và tương đương tiền cuối kỳ		<u>13.243.838.945</u>

Nguyễn Tuấn Hùng

Nguyễn Tuấn Hùng
Người lập biểu

Nguyễn Tuấn Hùng

Nguyễn Tuấn Hùng
Q.Kế toán trưởng



Bình Dương, ngày 10 tháng 03 năm 2020

Bình Dương, ngày 14 tháng 3 năm 2020

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

GIÁM ĐỐC



VĨNGỌC ĐẠI